

Bản án số:17/2018/HS-ST
Ngày 27-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng.

Ông Nguyễn Thành Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXS-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh năm 1985, tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện D, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Vũ Văn P, sinh năm 1962 (chết năm 2017) và con bà: Nguyễn Thị R, sinh năm 1964; có vợ là Đinh Thị N, sinh năm 1986 có 02 con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/5/2017 cùng đồng phạm trộm cắp tài sản, ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân quận B, Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (không tính tái phạm); có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đại diện Công ty TNHH Y; địa chỉ: Xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2017, Vũ Văn T đi bộ một mình vào khu vực đường bao phía sau Công ty TNHH Y là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài (viết tắt là Công ty Y) có địa chỉ tại xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp tài sản. T dùng kim điện mang theo trong người từ trước cắt dây thép gai và trèo vào bên trong khu vực Công ty Thép V. Sau đó, T trèo lên tường bao phía sau của Công ty Y tiếp giáp với Công ty V dùng kim cắt lưới B40 tạo ra một lỗ hổng có kích thước 0,9m x 0,4m rồi chui vào trong Công ty Y, lên vào trong Xưởng H. Tại Xưởng H, T phát hiện trong phòng làm việc được ngăn bằng vách nhôm kính có 02 bộ máy vi tính và 02 máy in có giá trị. T đã dùng 01 cò lê nhặt được trong Xưởng H phá khóa cửa nhôm kính, vào 02 phòng bên lần lượt 02 bộ máy tính cùng 02 máy in chuyển ra bên ngoài Công ty Y bằng lối T đã đột nhập vào. Khi T vừa cho 01 bộ máy tính (gồm 01 cây máy tính và 01 màn hình máy tính) vào bên trong bao tải thì bị người dân phát hiện, T bỏ chạy mang theo 01 bao tải bên trong có 01 bộ máy tính đến khu vực chân cầu E thuộc địa bàn huyện D, thành phố Hải Phòng, T gọi điện bảo Nguyễn Văn K đến đón. Khoảng 15 phút sau, thì K đi xe máy tới chở T cùng bao tải chứa bộ máy tính về nhà K kiểm tra, phát hiện bộ máy tính trên bị hỏng (do khi bỏ chạy T làm rơi xuống nước). Sau khi biết bộ máy tính trên do T trộm cắp mà có, Nguyễn Văn K đã yêu cầu T mang bộ máy tính ra khỏi nhà K. T đã vứt bộ máy tính trên ra bãi rác hiện không thu hồi được. Một bộ máy tính và 02 máy in T bỏ lại tại hiện trường trộm cắp cũng không thu hồi được.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D ngày 16 tháng 6 năm 2017 kết luận: 02 bộ máy tính và 02 máy in do Vũ Văn T trộm cắp của Công ty Y trị giá 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Về dân sự: Công ty Y không yêu cầu T bồi thường số tài sản đã chiếm đoạt.

Đối với Nguyễn Văn K: Tài liệu điều tra thể hiện không tham gia trộm cắp và khi biết bộ máy tính T mang về nhà K là tài sản trộm cắp đã không cho T cất giấu ở nhà mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không xử lý đối với hành vi của H là có căn cứ.

Đối với việc bị can Vũ Văn T khai nhận cùng đồng bọn trộm cắp tài sản tại Chợ Đ, xã G, huyện P, tỉnh Hải Dương vào đầu tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã thông báo và tiến hành xác minh được Công an huyện P, tỉnh Hải Dương cung cấp: Trong thời gian từ tháng 4 năm 2017 đến tháng 6 năm 2017, tại địa bàn xã G và các xã xung quanh liền kề với xã G không xảy ra vụ việc nào như trên.

Đối với việc bị can Vũ Văn T khai nhận cùng đồng bọn trộm cắp tài sản tại xã H, huyện D, thành phố Hải Phòng vào giữa tháng 5 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đang điều tra theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-P3 ngày 29 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo: Vũ Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 55/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hải Phòng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt cho hai bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Y không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên trách nhiệm bồi thường không đặt ra.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn T có lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đề bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Đơn trình báo, các tài liệu của Công ty Y cung cấp, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm thể, biên bản đối chiếu dữ liệu camera an ninh, lời khai của Nguyễn Văn K, Bản Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã xác định được: Vào lúc 00 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2017, Vũ Văn T đã lén lút đột nhập vào Công ty Y trộm cắp 02 bộ máy tính, 02 máy in qua định giá có tổng trị giá là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng). Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử sơ thẩm thì Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật, trong khi mức hình phạt cao nhất của tội Trộm cắp tài sản của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn Bộ luật Hình sự năm 1999 nên áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 .

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến khách thể về quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, làm giảm uy tín đối với các nhà đầu tư nước ngoài đến Việt Nam nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Vũ Văn T có hành vi chiếm đoạt 02 bộ máy tính, 02 máy in qua định giá có tổng trị giá là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng) nên bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 12 tháng 5 năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận B xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo bị xử sau nên lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” nhưng cũng cần xử bị cáo mức trên khởi điểm của khung hình phạt và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên trách nhiệm bồi thường thiệt hại không đặt ra.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu sáng, dài khoảng 30cm, 01 USB bên trong có lưu các file video camera ghi lại hình ảnh hoạt động trong Công ty TNHH Y có trụ sở tại xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng trong các khoảng thời gian từ 03 giờ 17 phút đến 04 giờ 30 phút cùng ngày 22 tháng 3 năm 2017. Xét những vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn T: 15 (mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 55/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hải Phòng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt cho hai bản án là 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2017. Trừ đi cho bị cáo 09 tháng 01 ngày đã chấp hành hình phạt của Bản án trước kể từ ngày bị tạm giữ ngày 26 tháng 5 năm 2017 đến ngày 27 tháng 02 năm 2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu sáng, dài khoảng 30cm, 01 USB bên trong có lưu các file video camera ghi lại hình ảnh hoạt động trong Công ty TNHH Y có trụ sở tại xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng trong các khoảng thời gian từ 03 giờ 17 phút đến 04 giờ 30 phút cùng ngày 22 tháng 3 năm 2017 (vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao tang vật ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại là Công ty TNHH Y (vắng mặt) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 27; Trại tạm giam Công an thành phố;
- Phòng KTNV & THA;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cao Thành Ngọc